TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 135/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Đức Hiếu - Bí thư Đoàn xã L2, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Ông Ma Thanh Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Vi Xuân T, sinh ngày 26/11/2006 tại Lạng Sơn; số CCCD: 020206000580; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, thành phố LạngSơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn K, sinh năm 1987 và bà Hà Thị N, sinh năm 1987; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vi Xuân T*: Ông Vi Văn K và bà Hà Thị N (là bố mẹ đẻ của bị cáo), cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đều có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vi Xuân T*: Bà Dương Thị Quỳnh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Vy Văn T1, sinh ngày 13/7/2006, người đại diện theo pháp luật của anh Vy Văn T1: Ông Vy Văn B, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn L3, xã L2, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Lập. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 06/6/2023, tại khu vực trước nhà số 103, đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Vi Xuân T (sinh ngày 26/11/2006, thường trú tại thôn N, xã Đ, thành phố L) đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải 03 túi nilon có cùng kích thước 04cm x 6,5cm đều chứa búp lá cây khô, T khai nhận là ma túy cần sa mang đi bán cho khách.

Kết quả xét nghiệm cùng ngày xác định: Vi Xuân T dương tính với chất ma túy THC.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Xuân T tại Phòng 303, nhà nghỉ Vân Hòa (số 125, đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, thành phố L), Cơ quan điều tra thu giữ trong ngăn kéo tủ gỗ kê đầu giường: 01 túi nilon màu trắng chứa lá, búp cây khô (phong bì số 1); 02 túi nilon màu trắng có cùng kích thước 04cm x 6,5cm đều chứa lá, búp cây khô (phong bì số 2) và thu giữ trên mặt tủ gỗ kê đầu giường: 01 chai nhựa có gắn ống hút; 20 túi nilon màu trắng có cùng kích thước 04cm x 4,5cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen, có số IMEI 359477085719968, lắp sim số 0707.314.904.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Xuân T khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy cần sa từ đầu năm 2023 đến nay. Khoảng 22 giờ ngày 04/6/2023, Vi Xuân T đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp và mua với một người đàn ông (không rõ lai lịch) 1.300.000 đồng được 100 gam ma túy cần sa. Vi Xuân T mang số ma túy trên đến thuê phòng 303 tại Nhà nghỉ V (số 125, đường P, phường T, thành phố L), lấy một lượng nhỏ ra sử dụng, phần còn lại Vi Xuân T cất giấu vào trong tủ gỗ kê ở đâu giường với mục đích bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 06/6/2023, một người nam thanh niên không quen biết sử dụng số điện thoại 0582.252.575 gọi đến số điện thoại 0707.314.904 của Vi Xuân T trao đổi, thỏa thuận mua 03 túi ma túy cần sa với giá 280.000 đồng, địa điểm giao dịch tại khu vực bờ hồ Phai Loạn, gần ngã ba đường Lê Hồng Phong – Yết Kiêu, phường T, thành phố L. Sau đó, Vi Xuân T lấy một phần cần sa chia ra, cho vào 05 túi nilon có cùng kích thước 04cm x 6,5cm, Vi Xuân T để phần ma túy còn lại và 02 túi ma túy vừa chia vào trong ngăn kéo tủ gỗ đầu giường, đồng thời cất giấu 03 túi ma túy vừa chia vào trong túi quần bên phải đang mặc. Khi Vi Xuân T đang trên đường mang số ma túy trên đi bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Kết luận giám định số 626/KL-KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định:

1) Phong bì mẫu vật quả tang: Búp, lá cây khô là Cần sa, có tổng khối lượng 10,108 gam (đã trừ bì).

2) Phong bì ký hiệu số 1: Búp, lá cây khô là Cần sa, có khối lượng 83,812 gam (đã trừ bì).

3) Phong bì ký hiệu số 2: Búp, lá cây khô là Cần sa, có tổng khối lượng 3,582 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vi Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vy Văn T1 và người đại diện theo pháp luật của anh Vy Văn T1 là ông Vy Văn B vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Vy Văn T1 trình bày chiếc điện thoại Iphone màu đen, lắp kèm sim số thuê bao 0707.314.904 bị Cơ quan điều tra thu giữ là của anh, bị cáo Vi Xuân T mượn sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội anh không biết, anh đề nghị được trả lại chiếc điện thoại kèm sim số thuê bao nêu trên và không yêu cầu bị cáo Vi Xuân T bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vi Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50, 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Xuân T từ 18 tháng đến 20 tháng tù thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/6/2023. Không phạt bổ sung đối với với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 4cmx6,5cm; 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút; Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vy Văn T1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI 359477085719968, lắp kèm sim số thuê bao 0707.314.904, cũ đã qua sử dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên có phần nhận thức còn hạn chế, đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Vi Xuân T nhất trí với với lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, lời khai của người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/6/2023, tại khu vực trước của nhà số 103, đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, thành phố L Vi Xuân T đang thực hiện hành vi mang ma túy cần sa đi bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ với tổng khối lượng chất ma túy cần sa thu giữ được của bị cáo là 97,502 gam. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Xuân T theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, nền kinh tế của đất nước, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Mua bán chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do hám lời nên bị cáo đã mua bán ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Vi Xuân T không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung với mức án khởi điểm của khung hình phạt, tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo Vi Xuân T được 16 tuổi 06 tháng 11 ngày, do vậy mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh thể hiện bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có nguồn thu nhập, không có tài sản có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng gồm: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 20 túi nilon bị cáo để đựng ma túy và 01 chai nhựa có gắn ống hút là vật dụng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI 359477085719968, lắp kèm sim số thuê bao 0707.314.904, cũ đã qua sử dụng bị cáo Vi Xuân T sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, qua xác minh chiếc điện thoại lắp kèm sim này là của anh Vy Văn T1. Khi bị cáo mượn chiếc điện thoại trên, anh Vy Văn T1 không biết Vi Xuân T sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho anh Vy Văn T1.

[9] Các đối tượng khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vi Xuân T, do không rõ lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được để xử lý do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0582.252.575 gọi điện hỏi mua ma túy của Vi Xuân T, kết quả thu giữ điện tín, xác định người đứng tên đăng ký thuê bao là Trần Thị Kim Oanh, sinh ngày 12/9/1963, trú tại số 467E/80, đường Lê Đại Hành, phường 11, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh; có phát sinh thời lượng 01 cuộc gọi đi và 02 tin nhắn đến số điện thoại của Vi Xuân T. Tuy nhiên đến nay đã hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn chưa nhận được các tài liệu ủy thác điều tra của Cơ quan điều tra Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến người bào chữa phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 90, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vi Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/6/2023

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 4cmx6,5cm; 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút;

- Trả lại cho anh Vy Văn T1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI 359477085719968, lắp kèm sim số thuê bao 0707.314.904, cũ đã qua sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vi Xuân T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết .

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Tp. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Công an Tp. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- ……;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Minh Huyền